

Bản Tổng Kết Hàng Năm, Năm Học 2007-2008

12381 Dale Street
Garden Grove, CA 92841
Điện Thoại: (714) 663-6101
Điện Thư: (714) 663-6277
Trang Nhà: www.qgusd.us

Bill Gates
Hiệu Trưởng

Laura Schwalm, Ph.D.
Trưởng Khu Học Chánh

Vài Nét về Nhà Trường

Là một trong 70 trường thuộc Khu Học Chánh Garden Grove, trường Trung Cấp Alamitos dạy từ lớp 7 đến lớp 8 cho học sinh cư ngụ tại các thành phố Garden Grove, Stanton, và Anaheim.

Sự Tham Gia của Phụ Huynh

Có nhiều cơ hội để phụ huynh tham gia, qua các tổ chức phụ huynh hỗ trợ nhà trường, các câu lạc bộ hỗ trợ học sinh, các hội đồng nhà trường, và các uỷ ban cố vấn cấp khu học chánh.

Tại trường Trung Cấp Alamitos phụ huynh tham dự các sinh hoạt như Hội Phụ Huynh Học Sinh (STPA), Hội Đồng Nhà Trường (School Site Council), Uỷ Ban Cố Vấn Học Sinh Trau Giỏi Anh Ngữ (English Learner Advisory Committee), các phiên họp thông báo những dấu hiệu học sinh đang gặp trở ngại về học vấn, các buổi họp phụ huynh, các đêm hướng dẫn phụ huynh, và các lớp dạy Anh văn cho người lớn (Family Literacy Nights) vào ban đêm.

Xin liên lạc với hiệu trưởng của trường ở số (714) 663-6101 để biết rõ chi tiết về những sinh hoạt này.

Ban Giám Hiệu và Nhân Viên Yểm Trợ

Lãnh đạo giỏi là yếu tố cần thiết cho một trường học ưu tú. Trường Trung Cấp Alamitos được đặt dưới sự lãnh đạo của hiệu trưởng Bill Gates, là một nhà giáo dục chuyên nghiệp với 17 năm kinh nghiệm. Ông được bổ nhiệm làm hiệu trưởng trường Trung Cấp Alamitos vào năm 2004.

Ngoài hiệu trưởng, ban giám hiệu trường có bà Christina Pflughoft, là phụ tá hiệu trưởng; giáo viên tư vấn; nhóm kèm chương trình cá nhân quyết tâm tiến bộ (AVID); trưởng ban phụ trách các sinh hoạt của học sinh; nhóm thu thập dữ kiện; trưởng các bộ môn học; các thầy cô giáo; điều dưỡng viên chương trình Title I; và thư ký nhà trường. Trong số những trách nhiệm của mình, ban giám hiệu cố vấn về chương trình học và các chương trình ngoại khóa.

Ngoài ban giám hiệu, thầy cô giáo và các nhân viên chuyên môn còn có những nhân viên yểm trợ được huấn luyện đặc biệt để giúp cho học sinh. Những nhân viên này gồm có:

- Chuyên viên tâm lý (Psychologist)
- Chuyên viên dạy phát âm và luyện ngữ (Speech and Language Pathologist)
- Y tá / Phụ tá y tế (Nurse/Health Assistant)
- Quản thủ thư viện / nhân viên thư viện (Librarian/Library Aide)
- Các nhân viên liên lạc cộng đồng (Community Liaison Workers)
- Các giám thị giờ trưa (Noon Duty Supervisors)
- Giáo viên tư vấn và giáo viên tư vấn phụ (Counselor & Supplemental Counselor)
- Giáo viên dạy thể dục cho các em khuyết tật (Adapted P.E. Teacher)
- Các phụ giáo (Instructional Aides)
- Chuyên viên giao tiếp cộng đồng (Community Outreach Specialist)
- Cảnh sát đặc trách học đường thuộc Sở Cảnh Sát Garden Grove (Special Officer GGPD)
- Giáo viên dạy nhạc khí (Instrumental Music Teacher)
- Giáo viên dạy thanh nhạc (Vocal Music Teacher)
- Giáo viên lớp bổ túc đặc biệt (Resource Specialist Teacher)
- Giáo viên lớp giáo dục đặc biệt trọn ngày (Special Day Class Teacher)
- Nhân viên phụ trách trắc nghiệm (School Testing Clerk)

Tôn Chỉ của Chúng Tôi

Hội Đồng Giáo Dục Khu Học Chánh Garden Grove có trách nhiệm cung cấp một chương trình giáo dục đặt trọng tâm vào thành tích học tập của học sinh, với tiêu chuẩn cao, và cơ hội cho tất cả học sinh đạt được kiến thức và kỹ năng cần thiết để có một cuộc sống có ích. Để thi hành trách nhiệm này, học sinh sẽ tham gia vào một chương trình giáo dục toàn diện được soạn thảo để đạt được những mục tiêu đã đề ra.

Mục Tiêu của Chúng Tôi

Mục tiêu của Khu Học Chánh là bảo đảm tất cả học sinh khi ra trường có cùng cơ hội chọn lựa đồng đều bao gồm việc học tiếp lên đại học bốn năm, học nghề, hoặc theo đuổi một ngành chuyên môn. Để có được cơ hội lựa chọn giữa những hướng đi khác nhau học sinh cần phải đạt mức thành thạo theo tiêu chuẩn tiểu bang ấn định về những môn học chính và trong việc sử dụng tiếng Anh. Sự thành thạo này sẽ giúp học sinh được học những lớp khó ở trường trung học và tốt nghiệp để sẵn sàng lên đại học hoặc theo đuổi nghề chuyên môn.



Các Chương Trình Giảng Dạy của Trường

Khu học chánh nhận được tài trợ cho một số dịch vụ và chương trình đặc biệt. Trong số những chương trình đặc biệt, hiện nay tại trường có những chương trình sau đây:

- Chương trình GATE (Chương trình giáo dục dành cho học sinh có năng khiếu và giỏi)
- Chương trình giáo dục ngăn ngừa uống rượu hút thuốc (Alcohol and Tobacco Prevention Education)
- Các chương trình cho học sinh đang học tiếng Anh (Programs for English Language Learners)
 - ▶ Chương trình trợ cấp Khó Khăn Kinh Tế "Economic Impact Aid"
 - ▶ Các chương trình thu thập vốn Anh ngữ (English Language Acquisition Programs)
 - ▶ Chương trình Title III
- Chương trình giáo dục đặc biệt (Special Education)
- Chương trình cải tiến thư viện trường (School Library Improvement Program)
- Quỹ EETT tài trợ kỹ thuật cho trường (EETT School Technology Grant)
- Chương trình Title I
- Các chương trình học thêm ngoài giờ và học hè (Extended Day and Year Programs)
 - ▶ Các lớp dạy kèm sau giờ học cho học sinh gặp rắc rối khó khăn (After School Intervention Classes)
 - ▶ Lớp học hè và chương trình ELD (Summer School and ELD Academy)
- Chương trình cá nhân quyết tâm tiến bộ (Advancement Via Individual Determination, viết tắt là AVID)
- Chương trình giáo dục và an toàn sau giờ học (After School Education and Safety Program - ASES)
- Chương trình dạy Anh văn cho người lớn (Family Literacy)

Khu Học Chánh Garden Grove nỗ lực giúp tất cả học sinh đều hưởng được chương trình giáo dục có phẩm chất cao theo tiêu chuẩn đã đề ra. Nhân viên nhà trường cùng quý vị phụ huynh trong toàn khu học chánh cùng tham gia để đề ra các quyết định thông qua các tổ chức như hội phụ huynh, hội đồng trường, Ủy Ban Cố Vấn Học Sinh Trau Giỏi Anh Ngữ. Tại các trường trung học, nhân viên và phụ huynh cũng cùng tham gia vào các câu lạc bộ hỗ trợ học sinh.

Để có một cái nhìn toàn diện về thành tích con em, nhà trường sẽ kết hợp các bài thi trắc nghiệm như CAT6, Trắc Nghiệm Tiêu Chuẩn của California (California Standards Test), trắc nghiệm trình độ của khu học chánh đề ra với các bài thi khác do giáo viên hay các nhà xuất bản biên soạn, cùng với bài tập ở nhà, kết quả đánh giá qua các buổi dự lớp hoặc các tiểu án, tường trình và các bài thi dành cho các học sinh trong Chương Trình Trau Giỏi Anh Ngữ.

Mỗi niên khoá, trường cấp trung và trung học sẽ gửi về gia đình các em bốn phiếu điểm và bốn phiếu theo dõi tiến bộ học vấn.

Sử Dụng Internet Công Cộng

Những học sinh nào không có dịch vụ Internet tại nhà thì có thể sử dụng máy điện toán có Internet tại các thư viện công cộng tọa lạc trong Khu Học Chánh Garden Grove để tải xuống bài vở và xem Bản Tổng Kết Hàng Năm của Trường (School Accountability Report Cards). Xin xem dưới đây danh sách những thư viện trong vùng:

Thư Viện Công Cộng Anaheim (Anaheim Public Library)

Số điện thoại: (714) 765-1880

Địa chỉ Internet: www2.anaheim.net/custom.cfm?name=welcome_library.cfm

Thư Viện Công Cộng Quận Hạt Cam (Orange County Public Library)

Số điện thoại: (714) 566-3000

Địa chỉ Internet: www.ocpl.org

Dành cho những thành phố sau đây thuộc phạm vi Khu Học Chánh Garden Grove:

- Cypress
- Garden Grove
- Fountain Valley
- Stanton
- Westminster

Thư Viện Công Cộng Santa Ana (Santa Ana Public Library)

Số điện thoại: (714) 647-5250

Địa chỉ Internet: www.ci.santa-ana.ca.us/library/

Sách Giáo Khoa và Học Liệu: Hay, Mới và Có Sẵn Cho Các Em

Sách giáo khoa từ lớp mẫu giáo đến lớp 8 cho các môn Anh văn, toán, lịch sử - khoa học xã hội, y tế, ngoại ngữ, nghệ thuật hình ảnh - nghệ thuật trình diễn, và khoa học đã được khu học chánh chọn dựa theo sách đã được Bộ Giáo Dục tiểu bang chấp thuận. Hội Đồng Giáo Dục Khu Học Chánh Garden Grove đã chọn sách giáo khoa từ lớp 9 đến 12 cho những môn học kể trên. Sách giáo khoa từ lớp mẫu giáo đến lớp 12 của các môn toán, lịch sử-khoa học xã hội, khoa học, Anh văn bao gồm môn đọc, và ngoại ngữ đều theo sát với các tiêu chuẩn về nội dung đã được tiểu bang chấp thuận trong khuôn khổ của tiểu bang hoặc của quốc gia.

Tất cả học sinh trong Khu Học Chánh Garden Grove, kể cả học sinh đang học tiếng Anh, đều có đầy đủ sách giáo khoa và học liệu trong đó gồm dụng cụ phòng thí nghiệm khoa học ở cấp lớp 9 đến 12 ở trong tình trạng còn mới và còn tốt theo đúng các quy định của Bộ Giáo Dục. Sách giáo khoa và vật liệu học tập được cung cấp đầy đủ số lượng cho học sinh dùng trong lớp và mang về nhà.

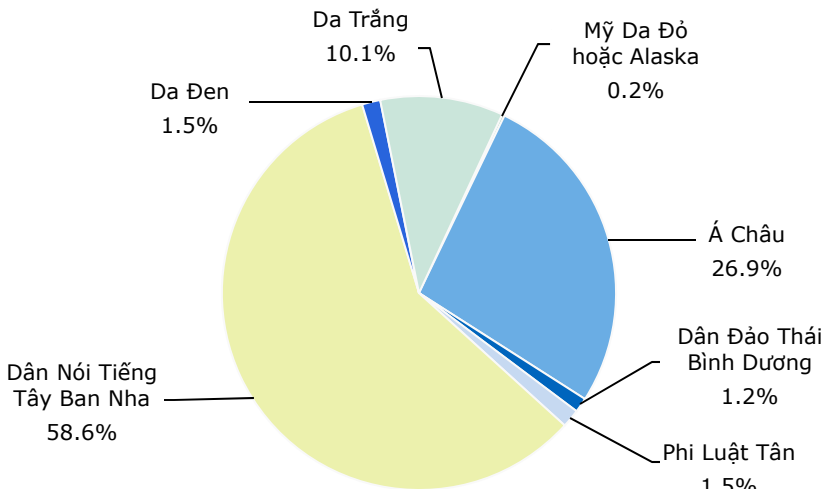
Sách giáo khoa các môn học chính hiện đang sử dụng tại trường và năm được chọn đưa vào sử dụng là:

Môn Học	Sử Dụng Từ Năm
Anh văn	2001-02
Toán	2000-01
Lịch Sử - Khoa Học Xã Hội	2006-07
Khoa Học	2007-08
Nghệ Thuật Hình Ảnh - Nghệ Thuật Trình Diễn	2007-08
Ngoại Ngữ	1999-00
Giáo Dục Sức Khỏe	2007-08

* Dữ kiện này được khu học chánh thu thập và kiểm chứng vào tháng Mười Một 2007.

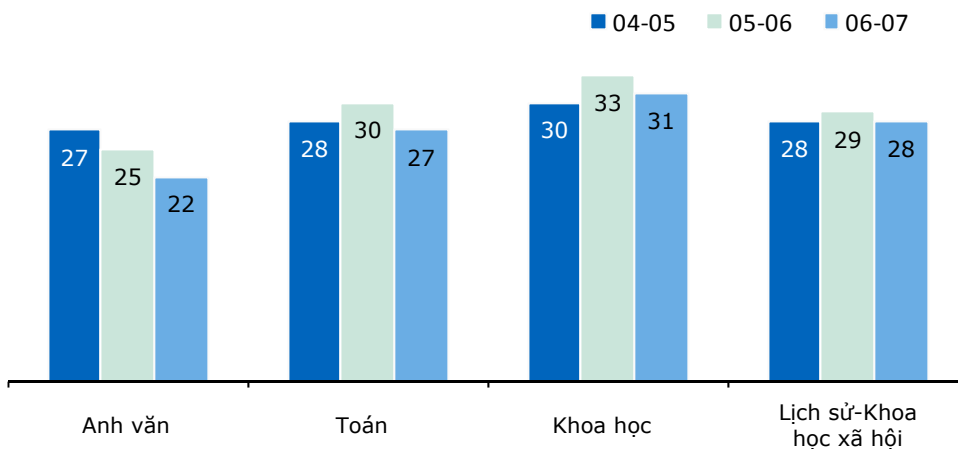
Số Học Sinh Ghi Danh và Thành Phần Sắc Dân

Trong năm học 2007-08 trường Trung Cấp Alamitos có tổng số 913 học sinh.



Sĩ Số Trong Lớp Theo Từng Môn

Dưới đây là sĩ số học sinh trung bình mỗi lớp trong 3 năm qua.



Số Học Sinh Trong Mỗi Lớp — Số Lớp Tính Theo Sĩ Số Học Sinh									
Môn Học	2004-05			2005-06			2006-07		
	1-22	23-32	33+	1-22	23-32	33+	1-22	23-32	33+
Anh văn	10	35	8	20	30	8	21	37	
Toán	3	23	5	1	23	9	7	29	5
Khoa học		20	1		8	12	0	20	2
Lịch sử-Khoa học xã hội	3	19	2	1	18	4	1	17	1



Sự An Toàn Ở Trường

Duy trì một môi trường học an toàn và trật tự là rất cần thiết cho việc học. Tất cả các trường trong khu học chánh đều đóng kín cổng và khách khi đến viếng thăm trường phải lập tức ghi tên tại văn phòng trường trước khi bước chân vào khuôn viên trường. Việc ra vào trường được ban giám hiệu, thầy cô giáo, vị tư vấn học đường, và các giám thị giờ trưa theo dõi.

Tất cả các trường đều lập các ban bảo vệ an toàn cho nhân viên và phải có những kế hoạch tối hảo để bảo vệ an toàn cho trường được duyệt lại và cập nhật vào mỗi đầu năm học. Những kế hoạch bảo vệ an toàn này gồm có các biện pháp đối phó tình trạng khẩn cấp, hiểu rõ các cấp báo động về an ninh của Bộ Nội An, nội quy của trường và quy định về cách ăn mặc của học sinh.

Các ban bảo vệ an toàn cho trường gồm nhân viên ban giảng huấn và nhân viên văn phòng họp với nhau để bàn thảo về việc bảo vệ an toàn cho học sinh và toàn trường. Vào đầu năm học tất cả học sinh đều được phát cuốn cẩm nang an toàn khi có động đất. Các buổi thực tập phòng cháy được tổ chức hàng tháng tại các trường tiểu học, ít nhất một năm 4 lần tại các trường cấp trung, và một năm 2 lần tại các trường trung học. Các buổi thực tập ẩn núp (khi động đất và trong trường hợp khẩn cấp) được tổ chức mỗi ba tháng tại các trường tiểu học và ít nhất mỗi học kỳ một lần tại các trường cấp trung và trung học.

Tình Trạng Phòng Ốc của Trường – Kết Quả Kiểm Tra và Đánh Giá

Bảng dưới đây tóm tắt kết quả kiểm tra mới nhất về tình trạng sân bãi, phòng ốc, và phòng vệ sinh của trường. Mẫu Kiểm Tra Phòng Ốc (Facilities Inspection Tool, viết tắt là FIT) được dùng để ghi rõ phòng ốc ở trường có trong tình trạng “còn tốt” hay không dựa theo những yếu tố kiểm tra được liệt kê dưới đây. Phụ huynh có thể nói chuyện với hiệu trưởng để biết thêm chi tiết về tình trạng phòng ốc của trường.

Tình Trạng và Những Sự Bảo Trì Phòng Ốc của Trường				
Hạng Mục Đã Được Kiểm Tra	Tình Trạng Bảo Trì			
	Tốt	Khá	Xấu	
Khí đột rò rỉ	✓			
Hệ thống máy móc	✓			
Cửa sổ / Cửa ra vào / Cổng (trong và ngoài)	✓			
Bề mặt bên trong (tường, sàn, và trần)	✓			
Vật liệu nguy hiểm (trong và ngoài)	✓			
Cấu trúc hư hại	✓			
An toàn hỏa hoạn	✓			
Điện (trong và ngoài)	✓			
Sâu mọt/Chuột bọ phá hoại	✓			
Vòi nước uống (trong và ngoài)	✓			
Phòng vệ sinh	✓			
Cống rãnh	✓			
Sân chơi/Sân trường	✓			
Mái nhà	✓			
Tình trạng sạch sẽ tổng quát	✓			
Tóm Tắt Tổng Quát Tình Trạng Phòng Ốc				
Hạng Mục Được Kiểm Tra	Rất tốt	Tốt	Khá	Xấu
Tóm tắt tổng quát		✓		

Ngày kiểm tra trường và hoàn tất mẫu FIT: Tháng Mười 2007

Các Giáo Viên Tư Vấn Việc Học

Con Số Giáo Viên Tư Vấn Việc Học (tương đương toàn thời gian)	Tỷ Lệ Học Sinh Cho Mỗi Giáo Viên Tư Vấn Việc Học
1.0	913.0

Giáo Viên Tư Vấn Phụ

Khu học chánh đã tăng cường thêm 11 giáo viên tư vấn phụ cho các trường trung học nhằm tập trung giúp các học sinh bị rớt hoặc có thể bị rớt kỳ thi tốt nghiệp trung học (High School Exit Exam), cũng như giúp cho các học sinh có thể không được tốt nghiệp vì chưa học hết chương trình.

Tình Trạng Phòng Ốc của Trường – Tin Tức Tổng Quát

Khu Học Chánh Garden Grove hãnh diện đã duy trì được phòng ốc sạch đẹp, giúp ích cho việc giảng dạy và học tập. Ban vệ sinh trường và ban bảo trì của khu học chánh tổ chức một hệ thống kiểm tra nhằm bảo đảm tất cả phòng ốc, sân bãi, đều sạch sẽ, an toàn, được bảo quản kỹ, để toàn cơ sở trong tình trạng còn tốt. Tất cả phòng học, sân chơi và nơi làm việc của nhân viên đều đáp ứng các quy định của Bộ Luật Giáo Dục về mật độ của mỗi phòng hay sân chơi.

Hội Đồng Giáo Dục đã chuẩn thuận một chương trình bảo quản 5 năm để nâng cấp trường lớp, trong khi đó các dự án sửa sang lớn được chuẩn thuận hàng năm khi có nhu cầu. Một nhóm thuộc khu học chánh chuyên đi tẩy xóa hình chữ vẽ bậy nhằm giúp gìn giữ trường lớp đẹp đẽ.

Trường Trung Cấp Alamitos khai khóa vào năm 1957. Trường có 27 phòng học cố định và 5 phòng học tiền chế. Ngoài ra, trường còn có một văn phòng của chương trình Title I, một thư viện - phòng trang bị các phương tiện truyền thông, một phòng nghỉ của nhân viên, một phòng tập thể dục, và một phòng đa dụng.

Những chương trình tu bổ vừa hoàn tất tại trường trong thời gian gần đây gồm có việc thay thảm mới và sơn lại tám phòng học.

Đuổi Học Tạm Thời và Đuổi Luôn

Tỷ Lệ Học Sinh Bị Đuổi Học Tạm Thời và Bị Đuổi Luôn						
	Trường			Khu Học Chánh		
	2004-05	2005-06	2006-07	2004-05	2005-06	2006-07
Tỷ Lệ Bị Đuổi Học Tạm Thời	0.262	0.208	0.177	0.136	0.119	0.104
Tỷ Lệ Bị Đuổi Luôn	0.002	0.005	0.002	0.003	0.002	0.001

Đuổi Học Tạm Thời và Đuổi Luôn

Bảng kể bên trình bày tỷ lệ học sinh bị đuổi học tạm thời và bị đuổi luôn ở cấp trường và ở cấp khu học chánh trong khoảng thời gian 3 năm trở lại đây.

Các Trắc Nghiệm Tiêu Chuẩn của Tiểu Bang

Tỷ Lệ Phần Trăm Học Sinh Đạt Trình Độ Thông Thạo hoặc Cao									
	Trường			Khu Học Chánh			Tiểu Bang California		
Năm Kiểm Tra	04-05	05-06	06-07	04-05	05-06	06-07	04-05	05-06	06-07
Anh Văn	43%	47%	48%	40%	43%	45%	40%	42%	43%
Toán	48%	53%	45%	47%	49%	47%	38%	40%	40%
Khoa Học	*	56%	69%	30%	41%	46%	27%	35%	38%
Lịch sử-Khoa học xã hội	31%	51%	50%	40%	43%	46%	32%	33%	33%

* Phần khoa học của kỳ thi CST được tổ chức lần đầu cho học sinh lớp 8 vào năm 2005-06.

Các Trắc Nghiệm Tiêu Chuẩn của California (California Standards Tests)

Các Trắc Nghiệm Tiêu Chuẩn của California chỉ dành cho học sinh tại các trường công trong tiểu bang California. Các trắc nghiệm này nhằm đánh giá thành quả học tập của học sinh so với các tiêu chuẩn giáo dục của tiểu bang California (California Academic Content Standards) và nhận xét về trình độ của các em dựa trên kiến thức về từng môn ở mỗi cấp lớp học.

Vì các trắc nghiệm nhằm để đo lường mức độ học sinh đạt được các tiêu chuẩn hơn là để so sánh với các học sinh khác nên kết quả được báo cáo theo trình độ. Có năm trình độ là:

- **Cao (Advanced)**
(vượt tiêu chuẩn tiểu bang)
- **Thông Thạo (Proficient)**
(đạt tiêu chuẩn tiểu bang)
- **Căn Bản (Basic)**
- **Hơi Kém (Below Basic)**
- **Quá Kém (Far Below Basic)**

Khi học sinh đạt trình độ thông thạo hoặc cao thì có nghĩa là học sinh đạt các tiêu chuẩn của tiểu bang về môn học đó.

Bảng kể bên trình bày tỷ lệ phần trăm học sinh đạt trình độ thông thạo hoặc cao ở môn Anh văn, toán, khoa học và lịch sử-khoa học xã hội. Để có bản tường trình đầy đủ tất cả các môn và điểm số theo cấp lớp, xin ghé vào địa chỉ: <http://star.cde.ca.gov/>.

Kết Quả Bài Trắc Nghiệm Tiêu Chuẩn của California Theo Phân Nhóm thuộc các môn: Anh Văn, Toán, Khoa Học, Lịch Sử-Khoa Học Xã Hội

Tỷ Lệ Phần Trăm Học Sinh Đạt Trình Độ Thông Thạo hoặc Cao				
	Kết Quả Học Kỳ Mùa Xuân 2007			
Phân Nhóm	Anh Văn	Toán	Khoa Học	Lịch sử-Khoa học xã hội
Nam sinh	43%	43%	70%	53%
Nữ sinh	54%	48%	68%	46%
Học sinh nghèo	43%	40%	65%	44%
Học sinh trau dồi tiếng Anh	17%	23%	49%	26%
Học sinh khuyết tật	8%	5%	18%	6%
Học sinh nhận dịch vụ di chuyển trường theo cha mẹ	❖	❖	❖	❖
Học sinh da đen	29%	29%	❖	❖
Học sinh da đỏ hoặc gốc Alaska	❖	❖	❖	❖
Học sinh gốc Á Châu	74%	78%	93%	77%
Học sinh gốc Phi Luật Tân	82%	73%	❖	❖
Học sinh gốc nói tiếng Tây Ban Nha hoặc gốc Mỹ La-tinh	36%	31%	61%	38%
Học sinh gốc đảo Thái Bình Dương	50%	50%	❖	❖
Học sinh da trắng	55%	51%	67%	54%

❖ Trường hợp chỉ có 10 học sinh dự thi hay ít hơn thì trường sẽ không công bố kết quả điểm thi vì hai lý do: giữ kín danh tánh học sinh và về thống kê, như vậy không chính xác.

Trắc Nghiệm Dựa Theo Định Chuẩn (Norm-Referenced Test) (chỉ dành cho lớp 7 mà thôi)

Trắc Nghiệm Dựa Theo Định Chuẩn (norm-referenced test, viết tắt là NRT) mà hiện nay là CAT/6 (Trắc Nghiệm của Tiểu Bang California về trình độ học vấn, ấn bản số 6), cho biết học lực của học sinh các lớp 3 và lớp 7 mà thôi so với học sinh trên toàn quốc trong các môn đọc, Anh văn, đánh vần, và toán. Kết quả được báo cáo theo tỷ lệ phần trăm học sinh dự thi đạt hay vượt mức trung bình toàn quốc (ở mức phân vị 50 phần trăm). Thông tin chi tiết về kết quả trắc nghiệm NRT cho từng cấp lớp có thể được tìm thấy ở trang nhà của Bộ Giáo Dục Tiểu Bang California tại địa chỉ <http://star.cde.ca.gov/>. Xin lưu ý: Để bảo đảm sự riêng tư của học sinh, trường sẽ không công bố kết quả điểm thi khi chỉ có 10 học sinh dự thi hay ít hơn.

Các bảng dưới đây trình bày tỷ lệ phần trăm học sinh đạt hay vượt mức phân vị 50 phần trăm (mức trung bình toàn quốc) trong môn đọc và toán. Bảng đầu tiên so sánh kết quả của trường với kết quả của khu học chánh và của tiểu bang trong 3 năm trở lại đây. Bảng thứ nhì được tách ra theo phân nhóm và trình bày kết quả kiểm tra cho năm học 2006-07.

Tỷ Lệ Phần Trăm Học Sinh Đạt Hay Vượt Mức Phân Vị 50 Phần Trăm						
	Đọc			Toán		
	2004-05	2005-06	2006-07	2004-05	2005-06	2006-07
Trường	44%	44%	49%	57%	56%	56%
Khu Học Chánh	39%	40%	42%	56%	58%	57%
Tiểu Bang California	41%	42%	42%	52%	53%	53%

Kết Quả Trắc Nghiệm Dựa Theo Định Chuẩn Theo Phân Nhóm: Đọc và Toán (chỉ dành cho lớp 7 mà thôi)

Tỷ Lệ Phần Trăm Học Sinh Đạt Hay Vượt Mức Phân Vị 50 Phần Trăm		
Phân nhóm	Kết Quả Học Kỳ Mùa Xuân 2007	
	Đọc	Toán
Nam sinh	44%	54%
Nữ sinh	53%	58%
Học sinh nghèo	42%	51%
Học sinh trau dồi tiếng Anh	22%	27%
Học sinh khuyết tật	6%	6%
Học sinh nhận dịch vụ học sinh di chuyển trường theo cha mẹ	❖	❖
Học sinh da đen	❖	❖
Học sinh da đỏ hoặc gốc Alaska	❖	❖
Học sinh gốc Á Châu	68%	82%
Học sinh gốc Phi Luật Tân	❖	❖
Học sinh gốc nói tiếng Tây Ban Nha hoặc gốc Mỹ La-tinh	38%	43%
Học sinh gốc đảo Thái Bình Dương	❖	❖
Học sinh da trắng	63%	69%

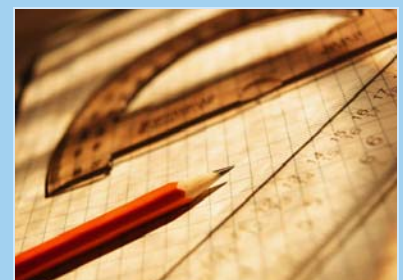
❖ Trường hợp chỉ có 10 học sinh dự thi hay ít hơn thì trường sẽ không công bố kết quả điểm thi vì hai lý do: giữ kín danh tánh học sinh và về thống kê, như vậy không chính xác.

Kiểm Tra của Tiểu Bang California về Tình Trạng Thể Chất (California Physical Fitness Test)

Vào mỗi mùa xuân, tất cả học sinh các lớp 5, 7, và 9 phải tham dự cuộc Kiểm Tra của Tiểu Bang California về Tình Trạng Thể Chất (California Physical Fitness Test, viết tắt là PFT). Cuộc kiểm tra này nhằm xem xét 6 yếu tố duy trì thể chất khoẻ mạnh:

1. Sự điều hoà hơi thở (Aerobic Capacity)
2. Thân hình đều đặn (Body Composition)
3. Sức mạnh ở vùng bụng (Abdominal Strength)
4. Sức cơ giãn của thân hình (Trunk Extension Strength)
5. Sức mạnh phần trên cơ thể (Upper Body Strength)
6. Sự dẻo dai của cơ thể (Flexibility)

Để đạt tiêu chuẩn thể chất tốt, học sinh phải đạt điểm trong ô thể chất sức khỏe tốt (Healthy Fitness Zone, viết tắt là HFZ) thuộc tất cả sáu lãnh vực kiểm tra. Trong năm học 2006-07, 22.1% phần trăm học sinh lớp 7 tại trường đạt điểm trong ô HFZ. Để biết thêm chi tiết về cuộc giám định của Tiểu Bang California về Tình Trạng Thể Chất, xin ghé vào địa chỉ: www.cde.ca.gov/ta/tg/pf/.



Mức Tiến Bộ Tối Thiểu Hàng Năm (Adequate Yearly Progress) (2006-07)

Mức Tiến Bộ Tối Thiểu Hàng Năm (AYP)				
	Trường		Khu Học Chánh	
Đạt Toàn Bộ Mức AYP	Có		Không	
Tiêu Chuẩn của Mức AYP	Anh văn	Toán	Anh văn	Toán
Tỷ Lệ Tham Gia	Có	Có	Có	Có
Phần Trăm Đạt Mức Thông Thạo	Có	Có	Không	Có
Chỉ Số API	Có		Có	
Tỷ Lệ Tốt Nghiệp	✧		Có	

✧ n/a có nghĩa là không áp dụng hoặc không có. Tỷ lệ tốt nghiệp theo tiêu chuẩn AYP áp dụng cho các trường trung học.

Chỉ Số Về Trình Độ Học (Academic Performance Index)

Phân Hạng Chỉ Số về Trình Độ Học (API) – So Sánh Trong 3 Năm			
	2003-04	2004-05	2005-06
Phân Hạng API Trên Toàn Tiểu Bang	6	6	7
Phân Hạng API của Các Trường Tương Đương	10	10	10

So Sánh Trong 3 Năm Sự Tiến Triển về Chỉ Số về Trình Độ Học (API) Theo Nhóm Học Sinh				
Nhóm	Chỉ Số API Thật Sự Thay Đổi			Điểm API Năm Học 2006-07
	2004-05	2005-06	2006-07	
Tất cả học sinh tại trường	29	36	0	779
Học sinh da đen	■	■	■	■
Học sinh da đỏ hoặc gốc Alaska	■	■	■	■
Học sinh gốc Á Châu	44	25	2	898
Học sinh gốc Phi Luật Tân	■	■	■	■
Học sinh gốc nói tiếng Tây Ban Nha hoặc gốc Mỹ La-tinh	22	44	2	722
Học sinh gốc đảo Thái Bình Dương	■	■	■	■
Học sinh da trắng	0	16	■	■
Học sinh nghèo và thiệt thòi xã hội	29	29	-2	748
Học sinh đang học tiếng Anh	+	78	-7	762
Học sinh khuyết tật	+	■	■	■

✧ Điểm chỉ số API của học sinh đang học tiếng Anh và học sinh bị khuyết tật đã được báo cáo lần đầu tiên trong chu kỳ API năm học 2005-06.

■ Chỉ báo cáo dữ kiện cho các phân nhóm có số lượng đáng kể.

Mức Tiến Bộ Tối Thiểu Hàng Năm (Adequate Yearly Progress)

Đạo luật Giáo Dục Cho Mọi Trẻ Em (NCLB Act) của liên bang quy định rằng tất cả trường và khu học chánh phải đạt được các quy định về Mức Tiến Bộ Tối Thiểu Hàng Năm (Adequate Yearly Progress, viết tắt là AYP). Để đạt được các tiêu chuẩn này, các trường công và khu học chánh tại tiểu bang California phải đạt hoặc vượt tiêu chuẩn trong 4 lãnh vực:

1. Tỷ lệ học sinh tham gia trong các cuộc kiểm tra đánh giá trên toàn tiểu bang
2. Tỷ lệ phần trăm học sinh đạt mức thông thạo trong các cuộc kiểm tra đánh giá của tiểu bang
3. Điểm số API
4. Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học

Để có bản tường trình chi tiết về Mức Tiến Bộ Tối Thiểu Hàng Năm, xin ghé vào địa chỉ www.cde.ca.gov/ta/ac/ay/.

Chỉ Số Về Trình Độ Học (Academic Performance Index)

Chỉ Số Về Trình Độ Học (viết tắt là API) là sự đo lường hàng năm về trình độ học và sự tiến bộ của các trường tại California. Chỉ số API dựa trên thang điểm từ 200 đến 1,000, với 800 điểm được ấn định là mục tiêu cho toàn tiểu bang. Các trường được phân hạng theo điểm 10 từ 1 (thấp nhất) đến 10 (cao nhất). Trường được so sánh với 100 trường khác có "cùng các đặc tính" dựa theo thống kê. Các bảng kê bên trình bày dữ kiện về phân hạng API và sự tăng trưởng API của trường trong 3 năm qua. Để biết thêm chi tiết, xin ghé vào địa chỉ www.cde.ca.gov/ta/ac/ap/.

Ghi Chú về Việc Trắc Nghiệm: Số liệu báo cáo chỉ nêu những nhóm học sinh chiếm đa số. Các trường nào (1) có các nhóm học sinh dưới 100 em thì chưa có số liệu HOẶC (2) các nhóm học sinh chỉ chiếm 15% trên tổng số học sinh toàn trường và có dưới 50 em đạt điểm hợp lệ cũng không có số liệu cụ thể.

Những Lớp Dạy Các Môn Chính Được Giảng Dạy Bởi Các Giáo Viên Thuộc Chương Trình Giáo Dục Cho Mọi Trẻ Em (2006-07)

Bảng này trình bày tỷ lệ phần trăm những môn học chính được giảng dạy bởi các giáo viên thuộc lẫn không thuộc chương trình Giáo Dục Cho Mọi Trẻ Em (NCLB) tại trường này, tại tất cả trường trong khu học chánh, tại các trường có tỷ lệ cao học sinh nghèo, và tại các trường có tỷ lệ thấp học sinh nghèo trong khu học chánh. Có thể tìm hiểu thêm nhiều thông tin về tiêu chuẩn trình độ giáo viên theo quy định của chương trình NCLB tại trang nhà của Bộ Giáo Dục Tiểu Bang California ở địa chỉ: <http://www.cde.ca.gov/nclb/sr/tq/>.

Những Môn Chính Do Giáo Viên Thuộc Chương Trình NCLB (Chương Trình Giáo Dục Cho Mọi Trẻ Em) Giảng Dạy		
	% Các Lớp Do Giáo Viên Thuộc Chương Trình NCLB Giảng Dạy	% Các Lớp Do Giáo Viên Không Thuộc Chương Trình NCLB Giảng Dạy
Trường Đây	100.0%	0.0%
Tất Cả Trường Trong Khu Học Chánh	98.1%	1.9%
Các trường có tỷ lệ cao học sinh nghèo trong khu học chánh	100.0%	0.0%
Các trường có tỷ lệ thấp học sinh nghèo trong khu học chánh	98.4%	1.6%

Khả Năng Giảng Dạy của Giáo Viên

Bảng dưới đây trình bày con số giáo viên được phân bổ đến trường với bằng sư phạm thực thụ, không có bằng sư phạm thực thụ, và những thầy cô giáo dạy ngoài lãnh vực chuyên môn. Có thể tìm các chi tiết về khả năng chuyên môn của giáo viên tại trang nhà của Bộ Giáo Dục Tiểu Bang California ở địa chỉ: <http://dq.cde.ca.gov/dataquest/>.

Thông Tin về Bằng Sư Phạm của Giáo Viên				
Giáo Viên	Khu Học Chánh	Trường		
		2006-07	2004-05	2005-06
Có Bằng Sư Phạm	2,161	35	35	33
Không Có Bằng Sư Phạm	41	0	0	1
Dạy Ngoài Lãnh Vực Chuyên Môn		8	13	10

Việc Phân Bổ Giáo Viên Không Đúng Phép và Các Vị Trí Giáo Viên Còn Trống

Bảng dưới đây trình bày con số các việc phân bổ không đúng phép (là các giáo viên được phân bổ mà không có sự cho phép hợp lệ theo luật) và con số các vị trí giáo viên còn trống (là những vị trí không được đảm nhận bởi một giáo viên được phân bổ dạy trọn một môn học vào đầu năm học hay vào đầu học kỳ) tại trường. Tổng số các việc phân bổ giáo viên không đúng phép bao gồm cả con số những sự phân bổ không đúng phép các giáo viên dạy tiếng Anh.

Việc Phân Bổ Giáo Viên Không Đúng Phép và Các Vị Trí Giáo Viên Còn Trống			
	2005-06	2006-07	2007-08
Việc Phân Bổ Không Đúng Phép Giáo Viên Môn Anh Văn	4	0	1
Tổng Số Việc Phân Bổ Giáo Viên Không Đúng Phép	4	0	2
Các Vị Trí Còn Thiếu Giáo Viên	0	0	0

Phát Triển Nghiệp Vụ

Chương trình phát triển nghiệp vụ của Khu Học Chánh Garden Grove đặt trọng tâm vào phương pháp giảng dạy dựa trên sự nghiên cứu và có 4 phần: huấn luyện sơ khởi, dạy biểu diễn, hướng dẫn, và huấn luyện ở cấp thứ nhì. Việc sử dụng dữ kiện về thành tích học tập của học sinh cũng giúp cho khu học chánh thấy rõ mục tiêu và kỳ vọng để vạch kế hoạch huấn luyện tại chức cho thầy cô giáo và phụ giáo.

Vào cuối tháng 8, khu học chánh tổ chức các buổi hội thảo chuyên sâu trong 5 ngày liên tiếp để cung cấp kiến thức mới và nâng cao năng lực cho giáo viên nhằm chuẩn bị cho năm học mới. Trong khi đó thì trong suốt năm học nhân viên nhà trường có cơ hội phát triển nghiệp vụ vào sau giờ học hoặc vào những ngày trường nghỉ sớm. Trường thường xuyên tổ chức các buổi huấn luyện dùng giáo trình của khu học chánh, về kỹ thuật, và về phương pháp giảng dạy dựa trên sự nghiên cứu. Ngoài những đợt huấn luyện tại chức này, mỗi năm khu học chánh dành riêng một ngày để phát triển nghiệp vụ cho tất cả giáo viên trong khu học chánh.

Giáo viên mới vào nghề được tham dự chương trình huấn luyện bao quát BTSA để làm quen với công việc: Cách đứng lớp, chương trình cơ bản của khu học chánh, phiếu điểm, các buổi họp giáo viên—phụ huynh, và phương pháp giảng dạy dựa trên sự nghiên cứu là vài trong số những chủ đề huấn luyện cho giáo viên mới vào nghề.

Chương Trình Theo Dõi và Can Thiệp của Liên Bang

Chương Trình Theo Dõi và Can Thiệp của Liên Bang (Federal Intervention Program)		
	Trường	Khu Học Chánh
Tình Trạng của Chương Trình Cải Tiến Chương Trình Học (PI)	Không có trong chương trình PI	Không có trong chương trình PI
Năm Đầu Cải Tiến Chương Trình Học	◇	◇
Số Năm Trong Chương Trình Cải Tiến Chương Trình Học	◇	◇
Tổng Số Trường Phải Cải Tiến Chương Trình Học		5
Tỷ Lệ Phần Trăm Các Trường Phải Cải Tiến Chương Trình Học		7.5%

◇ n/a có nghĩa là không áp dụng hoặc không có. Trường này không phải là trường phải cải tiến chương trình học.

Mức Lương Bổng của Khu Học Chánh, Năm Học 2005-06 *

Thông Tin về Lương Bổng của Khu Học Chánh		
Mức Lương	Khu Học Chánh Garden Grove	Khu Học Chánh Khác Cùng Cỡ
Lương Giáo Viên Mức Khởi Đầu	\$44,747	\$38,937
Lương Giáo Viên Mức Trung Bình	\$72,426	\$61,080
Lương Giáo Viên Mức Cao Nhất	\$87,410	\$76,443
Lương Trung Bình của Hiệu Trường	\$110,371	\$103,687
Lương của Trường Khu Học Chánh	\$220,004	\$195,054
% Ngân Sách Dành Trả Lương Cho Giáo Viên	43.57%	40.13%
% Ngân Sách Dành Trả Lương Cho Nhân Viên Hành Chánh	4.12%	5.379%

* Thông tin tài chánh mới nhất do tiểu bang cung cấp.

Thông Tin Tài Chánh Năm Học 2005-06 *

Dữ Kiện Tài Chánh của Trường		
Tổng Số Chi Phí Cho Một Học Sinh	Tổng Số Chi Phí Cho Một Học Sinh Với Nguồn Tiền Bị Giới Hạn	Tổng Số Chi Phí Cho Một Học Sinh Với Nguồn Tiền Không Bị Giới Hạn
\$6,536	\$2,048	\$4,489

So Sánh Vài Số Liệu Tài Chánh		
	Tổng Số Chi Phí Cho Một Học Sinh Với Nguồn Tiền Không Bị Giới Hạn	Lương Trung Bình của Giáo Viên
Trường	\$4,489	\$72,183
Khu Học Chánh	\$4,970	\$69,861
Tiểu Bang	\$4,943	\$60,032
% Khác Biệt Giữa Trường và Khu Học Chánh	-10.72%	3.22%
% Khác Biệt Giữa Trường và Tiểu Bang	-10.12%	16.83%

* Thông tin tài chánh mới nhất do tiểu bang cung cấp.

Chương Trình Theo Dõi và Can Thiệp của Liên Bang (Federal Intervention Program)

Nếu không đạt được Mức Tiến Bộ Tối Thiểu Hàng Năm (Adequate Yearly Progress, viết tắt là AYP) trong 2 năm liên tiếp trong cùng một nội dung học (Anh Văn hoặc Toán) hoặc trên cùng một chỉ số (chỉ số API hoặc tỷ lệ tốt nghiệp) thì những trường đang nhận tài trợ của chương trình Title I phải tham gia vào chương trình Cải Tiến Chương Trình Học (Program Improvement, gọi tắt là PI). Mỗi năm mà trường không đạt được mục tiêu AYP thì mức độ theo dõi và can thiệp sẽ tăng lên. Muốn biết thêm chi tiết, xin ghé vào địa chỉ: www.cde.ca.gov/ta/ac/ay.



SARC: Muốn biết thêm thông tin về các trường và khu học chánh tại California, xin ghé vào DataQuest tại địa chỉ: <http://data1.cde.ca.gov/dataquest>.

DataQuest là một nguồn thông tin trực tuyến cung cấp các bản báo cáo gồm có bản tổng kết hàng năm của trường, kết quả trắc nghiệm, số học sinh ghi danh, số học sinh tốt nghiệp, số học sinh bỏ học, số học sinh ghi danh trong các lớp, nhân viên nhà trường và các dữ kiện về các học sinh đang học tiếng Anh.

Tất cả dữ kiện chính xác tính đến thời điểm: Tháng Giêng 2008.